

Tác động của chuyển đổi số đến xuất khẩu nông sản

Vũ Thị Thùy Linh
Nguyễn Nguyệt Nga
Trường Đại học Thương mại

Chuyển đổi số là quá trình tất yếu của Việt Nam nhằm đẩy mạnh hiện đại hóa hệ thống phân phối, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, đẩy mạnh phát triển thị trường trong nước và xuất khẩu. Lợi ích to lớn của chuyển đổi số trong lĩnh vực xuất nhập khẩu là tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp xuất nhập khẩu tham gia vào hoạt động thương mại quốc tế, tiết kiệm thời gian, chi phí và công sức, từ đó thúc đẩy hoạt động xuất nhập khẩu của Việt Nam. Ngành xuất khẩu nông sản cũng không nằm ngoài luồng hoạt động chuyển đổi số của Việt Nam và thế giới. Bài viết nghiên cứu tác động của chuyển đổi số đến nông nghiệp, nông nghiệp xuất khẩu và hàm ý giải pháp chuyển đổi số hiệu quả.

1. Đặt vấn đề

Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Đổi mới phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản giai đoạn 2021 - 2025 định hướng đến năm 2030, mục tiêu cụ thể đặt ra là tổ chức lại sản xuất nông nghiệp theo quy mô lớn, đúng quy hoạch và yêu cầu của thị trường, trên cơ sở ứng dụng khoa học công nghệ, truy xuất nguồn gốc nông sản; gắn với đó là tổ chức thương mại trong nước, ngoài nước theo hướng hiện đại. Nhiệm vụ của Đề án là đẩy mạnh truyền thông, nâng cao nhận thức của tổ chức, cá nhân về đổi mới phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản; tăng cường quản lý chặt chẽ quy trình sản xuất an toàn và kiểm tra chất lượng sản phẩm trước khi bán ra thị trường, bảo đảm nông sản được tiêu thụ trong chuỗi đáp ứng tiêu chuẩn không chỉ trong nước mà theo tiêu chuẩn của các nước nhập khẩu trong ngắn hạn và dài hạn làm cơ sở để định hướng sản xuất nông sản theo yêu cầu của thị trường.

Đại dịch Covid-19 đã và đang tác động nặng nề tới kinh tế - xã hội toàn thế giới cũng như nước ta. Tuy nhiên, Việt Nam nổi lên là một trong những nước hàng đầu phòng chống dịch hiệu quả và nhanh chóng khôi phục sản xuất kinh doanh. Đáng chú ý, ngay trong đại dịch, Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 và Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt ngay trong tháng 5 và tháng 6 năm 2021, xác định rõ chuyển đổi số là quá trình tất yếu của Việt Nam nhằm đẩy mạnh hiện đại hoá hệ thống phân phối, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, đẩy mạnh phát triển thị trường trong nước và xuất khẩu.

Trong lĩnh vực xuất nhập khẩu, Bộ Công Thương đã và đang triển khai nhiều biện pháp để hỗ trợ hoạt động xuất nhập khẩu cũng như các doanh nghiệp, đặc biệt trong giai đoạn hoạt động trao đổi thương

mại gặp nhiều khó khăn. Bộ Công Thương đã áp dụng ứng dụng công nghệ thông tin từ rất sớm để cải cách thủ tục hành chính nhằm thúc đẩy xuất khẩu nói chung và xuất khẩu nông sản nói riêng. Do đó, nghiên cứu chuyển đổi số trong nông nghiệp xuất khẩu là một vấn đề cấp thiết phù hợp với bối cảnh thị trường cũng như có vai trò quan trọng với các doanh nghiệp và cơ quan ban ngành liên quan.

2. Chuyển đổi số trong nông nghiệp - xu thế tất yếu

Theo Quyết định số 749/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, nông nghiệp là một trong 8 ngành ưu tiên chuyển đổi số. với việc xem xét thử nghiệm triển khai sáng kiến "Mỗi nông dân là một thương nhân, mỗi hợp tác xã là một doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số". Theo đó, phát triển nông nghiệp công nghệ cao theo hướng chú trọng nông nghiệp thông minh, nông nghiệp chính xác, tăng tỷ trọng của nông nghiệp công nghệ số trong nền kinh tế. Việc ứng dụng công nghệ số để tự động hóa các quy trình sản xuất, kinh doanh; quản lý, giám sát nguồn gốc, chuỗi cung ứng sản phẩm, bảo đảm nhanh, minh bạch, chính xác, an toàn vệ sinh thực phẩm. Theo Báo cáo tổng kết thực hiện Kế hoạch Phát triển nông nghiệp, nông thôn năm 2021 và triển khai Kế hoạch năm 2022 vừa được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công bố, đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, tác động đến đời sống, kinh tế, xã hội, làm đứt gãy các chuỗi cung ứng toàn cầu và gây ảnh hưởng trực tiếp tới sản xuất và hoạt động xuất nhập khẩu, tiêu thụ nông sản. Bên cạnh đầu tư công nghệ chế biến, chú trọng thị trường nội địa, Chuyển đổi số được xem là "thang thuốc" hiệu quả cho tương lai nông nghiệp Việt. Câu chuyện Chuyển đổi số được nhắc đến không chỉ như một xu thế ngắn hạn mà là một hành trình xuyên suốt liền mạch để thay đổi bộ mặt nền nông nghiệp Việt Nam.

Phần chuyển đổi số sáng tạo nhất là khả năng sử

dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong khai thác và phân tích dữ liệu để dự báo xu hướng cũng như cảnh báo các tình huống bất thường, giúp người sản xuất có thể đưa ra quyết định ngay cả trước khi bắt đầu mùa vụ. Trước khi mùa vụ, công nghệ số có thể khuyến nghị lựa chọn giống cây trồng và đầu vào, và hỗ trợ tín dụng và bảo hiểm, tư vấn thời tiết và hỗ trợ liên quan đến dịch bệnh và dịch hại thông qua việc tạo dữ liệu. Phân tích sâu hơn cho phép nông dân đưa ra quyết định thông minh về canh tác và hưởng lợi từ việc sử dụng tiết kiệm đầu vào, lao động. Hệ thống AI còn có thể dự đoán những đặc điểm và gen nào sẽ tốt nhất cho sản xuất cây trồng dựa trên các đặc điểm thổ nhưỡng và khí hậu. Đã đến lúc cần phải thấy được tính cấp bách để áp dụng những công cụ mới này để thúc đẩy phát triển nông nghiệp.

Các doanh nghiệp còn có thể đẩy mạnh chuyển đổi số nhằm tham gia các chuỗi cung ứng mới thay thế cho các chuỗi cung ứng truyền thống vốn đang bị đứt đoạn hoặc đình trệ do dịch Covid-19, đồng thời mở rộng và đa dạng hóa hơn thị trường xuất nhập khẩu, giảm sự lệ thuộc vào một nhóm thị trường nhất định. Vai trò chính trong chuyển đổi số đối với việc tận dụng cơ hội mà các thỏa thuận và hiệp định thương mại mang lại chính là việc cung cấp cho các doanh nghiệp Việt Nam một nền tảng số để có thể tiếp cận thị trường một cách hiệu quả hơn so với các hình thức trước đây. Do đó, xu hướng chuyển đổi từ kinh doanh truyền thống sang các nền tảng số đang ngày càng trở nên phổ biến và được coi là giải pháp hữu hiệu giúp các doanh nghiệp thâm nhập và mở rộng thị trường xuất khẩu trong bối cảnh Việt Nam đang ngày càng hội nhập sâu rộng với nền kinh tế thế giới.

3. Thực trạng chuyển đổi số trong xuất khẩu nông sản

3.1. Chuyển đổi số thủ tục hành chính xuất khẩu

Theo Sách trắng Việt Nam (Bộ Công thương, 2021) và Báo cáo Chỉ số Thương mại điện tử Việt Nam (2020), nhiều doanh nghiệp Việt Nam đã triển khai thương mại điện tử nhằm hỗ trợ xuất nhập khẩu theo cả mô hình doanh nghiệp tới doanh nghiệp (B2B) cũng như doanh nghiệp tới người tiêu dùng (B2C). Xét trên phạm vi toàn cầu, thương mại điện tử xuyên biên giới tăng trưởng rất nhanh và trở thành xu thế nổi bật của thương mại điện tử trong những năm gần đây.

Quá trình chuyển đổi số hay điện tử hoá trong lĩnh vực xuất nhập khẩu đã góp phần làm giảm khối lượng công việc và hồ sơ giấy phải lưu tại cơ quan, tổ chức xử lý thủ tục hành chính. Nhờ vậy, góp phần tăng chất lượng dịch vụ công và thời gian để giải quyết các hồ sơ của các thủ tục hành chính. Lợi ích to lớn của chuyển đổi số trong lĩnh vực xuất nhập khẩu là tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp

xuất nhập khẩu tham gia vào hoạt động thương mại quốc tế, tiết kiệm thời gian, chi phí và công sức, từ đó thúc đẩy hoạt động xuất nhập khẩu của Việt Nam.

Chuyển đổi số trong lĩnh vực xuất nhập khẩu là quá trình áp dụng ứng dụng công nghệ thông tin vào quy trình thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan quản lý cũng như doanh nghiệp xuất nhập khẩu tham gia vào thủ tục hành chính. Theo cách truyền thống, thủ tục hành chính được thực hiện bằng hình thức hồ sơ giấy, nhưng khi áp dụng ứng dụng công nghệ thông tin, thủ tục hành chính sẽ được thực hiện và xử lý trực tuyến, giúp tiết kiệm thời gian và chi phí cho người tham gia thủ tục hành chính.

Trong lĩnh vực xuất nhập khẩu, Bộ Công thương đã áp dụng ứng dụng công nghệ thông tin từ rất sớm để cải cách thủ tục hành chính nhằm thúc đẩy xuất khẩu. Điển hình là Hệ thống chứng nhận xuất xứ điện tử eCoSys của Bộ Công Thương cho phép thương nhân xuất khẩu nộp chứng từ đề nghị cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) trực tuyến. Đến nay, trong lĩnh vực xuất nhập khẩu, 6 thủ tục hành chính đã thực hiện hoàn toàn dưới hình thức trực tuyến và kết nối Hệ thống một cửa quốc gia (2 thủ tục cấp phép nhập khẩu các chất làm suy giảm tầng ôzôn, thủ tục cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi Mẫu D, thủ tục cấp giấy chứng nhận quy trình Kimberley đối với kim cương thô, 2 thủ tục về cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với sản phẩm, hàng hoá xuất khẩu và nhập khẩu thuộc quyền quản lý của Bộ Công thương.

3.2. Chuyển đổi số của doanh nghiệp xuất khẩu nông sản

Trong bối cảnh biến đổi khí hậu, đặc biệt tình hình dịch bệnh Covid-19 vẫn diễn biến phức tạp, đẩy mạnh chuyển đổi số trong nông nghiệp ở cả khâu sản xuất lẫn thương mại đã, đang và tiếp tục được coi là giải pháp quan trọng đưa nông sản Việt tháo gỡ khó khăn, tiến sâu vào thị trường quốc tế trong năm nay cũng như tương lai xa hơn. Một số nét chính của doanh nghiệp xuất khẩu nông sản từng bước chuyển đổi số:

- Ứng dụng công nghệ số trong sản xuất kinh doanh: Từ góc độ doanh nghiệp, công ty Cổ phần Tập đoàn VISIMEX (chuyên sản xuất, chế biến và xuất nông sản) xác định, ứng dụng công nghệ số trong sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh phát triển chuỗi cung ứng khép kín sẽ là bí quyết giúp doanh nghiệp vượt qua những "điểm nghẽn" của thị trường do tác động của dịch Covid-19.

- Tham gia vào sàn thương mại điện tử quốc tế: các công ty xuất khẩu đăng ký là thành viên của các sàn thương mại điện tử nổi tiếng như Alibaba để thông qua việc giới thiệu sản phẩm trên sàn giao dịch thương mại điện tử nổi tiếng này, tìm kiếm được các đơn hàng từ khắp nơi trên thế giới và dần cải thiện cơ

cấu sản xuất. Câu chuyện công ty VISIMEX, có thời điểm, các đơn hàng thông qua Alibaba chiếm đến 80% doanh thu hàng năm của công ty, với các khách hàng đến từ khắp nơi như Ấn Độ, Trung Quốc, Nam Phi, Trung Đông... Đặc biệt bối cảnh dịch bệnh Covid - 19, việc gặp gỡ khách hàng trực tiếp gặp khó khăn thì việc giao dịch qua các sàn thương mại điện tử là giải pháp hữu hiệu cho doanh nghiệp.

- Số hóa hoạt động tiếp nhận và cập nhật thông tin từ các bộ ban ngành; chủ động nắm bắt thông tin, tình hình nhằm tổ chức hiệu quả các hoạt động xúc tiến, quảng bá, kết nối giao thương, duy trì và mở rộng xuất khẩu tại thị trường quốc tế ngay khi tình hình dịch bệnh được kiểm soát trên thế giới.

4. Hàm ý giải pháp chuyển đổi số trong xuất khẩu nông sản

Để chuyển đổi số trong xuất khẩu nông sản hiệu quả cần có sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp, lĩnh vực giao thông vận tải và các mô hình chính phủ chuyển đổi số.

4.1. Chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp

Phát triển nền nông nghiệp công nghệ cao theo hướng chú trọng nông nghiệp thông minh, nông nghiệp chính xác, tăng tỷ trọng của nông nghiệp công nghệ số trong nền kinh tế.

- Thực hiện chuyển đổi số trong nông nghiệp phải dựa trên nền tảng dữ liệu. Tập trung xây dựng các hệ thống dữ liệu lớn của ngành như về đất đai, cây trồng, vật nuôi, thủy sản. Xây dựng mạng lưới quan sát, giám sát tích hợp trên không và mặt đất phục vụ các hoạt động nông nghiệp.

- Thúc đẩy cung cấp thông tin về môi trường, thời tiết, chất lượng đất đai để người nông dân nâng cao năng suất và chất lượng cây trồng, hỗ trợ chia sẻ các thiết bị nông nghiệp qua các nền tảng số.

- Ứng dụng công nghệ số để tự động hóa các quy trình sản xuất, kinh doanh; quản lý, giám sát nguồn gốc, chuỗi cung ứng sản phẩm, bảo đảm nhanh chóng, minh bạch, chính xác, an toàn, vệ sinh thực phẩm.

- Thực hiện chuyển đổi số mạnh mẽ trong công tác quản lý để có các chính sách, điều hành kịp thời phát triển nông nghiệp như dự báo, cảnh báo thị trường, quản lý quy hoạch.

4.2. Chuyển đổi số trong lĩnh vực giao thông vận tải và kho vận

- Phát triển hệ thống giao thông thông minh, tập trung vào các hệ thống giao thông đô thị, các đường cao tốc, quốc lộ; chuyển đổi các hạ tầng logistics (như cảng biển, cảng thủy nội địa, hàng không, đường sắt, kho vận ...).

- Phát triển các nền tảng kết nối giữa các chủ hàng, các nhà giao vận và khách hàng để phát triển thành một hệ thống một cửa để cho phép chủ hàng

có thể tìm ra phương tiện tối ưu để vận chuyển hàng hóa và tìm các kho bãi chính xác cũng như hỗ trợ việc đóng gói và hỗ trợ đăng ký, hoàn thiện các quá trình xử lý các văn bản hành chính liên quan.

- Chuyển đổi việc quản lý kết cấu hạ tầng giao thông, phương tiện kinh doanh vận tải, quản lý người điều khiển phương tiện, cho phép quản lý kết cấu hạ tầng giao thông số, đăng ký và quản lý phương tiện qua hồ sơ số, cấp và quản lý giấy phép số người điều khiển phương tiện.

4.3. Phát triển chính phủ số

Chính phủ tiến hành việc số hoá các nguồn tài nguyên, ứng dụng công nghệ thông tin, tin học hoá quy trình nghiệp vụ nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, cung cấp dịch vụ hành chính công trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp. Để từ đó phát triển chính phủ số.

- Chính phủ hoạt động, vận hành, ban hành chính sách, đưa ra quyết định chỉ đạo điều hành và cung cấp các dịch vụ số một cách chủ động theo nhu cầu của người dân, doanh nghiệp một cách tối ưu dựa trên năng lực khai thác và phân tích dữ liệu, lấy dữ liệu là trung tâm.

- Cơ quan nhà nước các cấp từng bước cung cấp dữ liệu mở và mở dữ liệu.

- Tiến đến xây dựng chính phủ thông minh: kiến tạo sự phát triển bền vững, cung cấp các dịch vụ đổi mới, sáng tạo, có tính dự báo trước cho người dân và doanh nghiệp dựa trên các công nghệ số và mô hình cung cấp dịch vụ mới, được tối ưu hoá.

5. Kết luận

Quá trình chuyển đổi số hay điện tử hoá trong lĩnh vực xuất nhập khẩu đã góp phần làm giảm khối lượng công việc và hồ sơ giấy phải lưu tại cơ quan, tổ chức xử lý thủ tục hành chính. Nhờ vậy, góp phần tăng chất lượng dịch vụ công và thời gian để giải quyết các hồ sơ của các thủ tục hành chính. Lợi ích to lớn của chuyển đổi số trong lĩnh vực xuất nhập khẩu là tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp xuất nhập khẩu tham gia vào hoạt động thương mại quốc tế, tiết kiệm thời gian, chi phí và công sức, từ đó thúc đẩy hoạt động xuất nhập khẩu của Việt Nam./.

Tài liệu tham khảo

Bộ Công thương (2021). Sách trắng Thương mại điện tử Việt Nam năm 2021

Bộ Thông tin và truyền thông. (2020). Bộ Cẩm nang Chuyển đổi số.

Bộ Nông nghiệp (2021). Báo cáo Tổng kết thực hiện Kế hoạch phát triển nông nghiệp, nông thôn năm 2021 và triển khai Kế hoạch năm 2022

Hiệp hội thương mại điện tử Việt Nam (2020). Báo cáo chỉ số thương mại điện tử 2020